



NHÓM C: NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN/ GROUP C: AUTHORIZED PERSON

Lưu ý: Trường hợp Người đại diện hợp pháp (tại Nhóm A) là Người đại diện theo ủy quyền, thì văn bản ủy quyền của tổ chức phải có nội dung cho phép Người đại diện ủy quyền được phép ủy quyền lại/Note: In case the Lawful Representative (in Group A) is an Authorized Representative, the power of attorney of Legal Entity may not re-authorize must include the provision in re-authorization.

Phạm vi ủy quyền/Authorization scope:
a) Người được ủy quyền tại nhóm C được phép THỰC HIỆN TẤT CẢ giao dịch (gồm cả đăng ký/thay đổi thông tin cá nhân thuộc nhóm E, nhưng không bao gồm cả nhân nhóm E đồng thời là người dùng Ngân hàng trực tuyến), SỬ DỤNG TẤT CẢ dịch vụ Ngân hàng trên TẤT CẢ tài khoản và tiền gửi (bao gồm cả những tài khoản và tiền gửi được mở trước và sau khi Đơn này có hiệu lực) và sử dụng dấu của chúng tôi (nếu có), NGOẠI TRỪ:/ Authorized person in group C is allowed to OPERATE ALL transaction(s) (including registration/updates for Group E individuals, excluding those who are also Internet Banking/Mobile Banking users), USE ALL banking service(s) on ALL account(s) and deposit(s) (including account(s) and deposit(s) opened before and after this Application becomes effective) and use legal entity's stamp (if any), EXCEPT:
- Mở, đóng, phong tỏa, giải tỏa, tạm dừng giao dịch ghi có, hủy tạm dừng giao dịch ghi có đối với tài khoản thanh toán/ Open, close, freezing, unfreezing, temporary credit transaction suspension, cancel temporary credit transaction suspension to the Demand Deposit Account.
- Đăng ký LẦN ĐẦU bất kỳ sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng nào/ Register on the FIRST TIME for any Banking Product(s), Service(s).
- Đăng ký/thay đổi thông tin các cá nhân thuộc nhóm A, B, C, D, F và bất kỳ thông tin khác liên quan đến Tổ chức/ Register/change information of individuals in groups A, B, C, D, F and any other information related to the legal entity.
b) Trong phạm vi ủy quyền này, người được ủy quyền tại Nhóm C chỉ được phép ủy quyền lại cho người khác thực hiện việc nhận tiền mặt và nộp-nhận chứng từ giao dịch tại Ngân hàng./ Within this authorization, Authorized person in Group C is only allowed to authorize other person to receive cash, receive-submit document(s).
c) Trường hợp có nhiều hơn một Người được ủy quyền thì mỗi Người được ủy quyền đều có phạm vi đại diện ngang nhau (trừ trường hợp có chỉ thị khác được đăng ký với Ngân hàng), và Tổ chức chịu trách nhiệm đối với các mâu thuẫn của các chỉ thị, quyết định của những Người được ủy quyền/ In case there are more than one Authorized Person, each Authorized Person has the same scope of representation (unless otherwise directed), and the Legal Entity is responsible for conflicts the instructions or decisions issued by the Authorized Persons.

Người được ủy quyền thứ / The authorized person

Họ tên
Full name

Ngày sinh
Date of birth

Tình trạng cư trú
Resident status

☐ Cư trú
Resident

☐ Không cư trú
Non-resident

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/Giấy tờ khác/ Personal identification no./Passport/Others*

(*) Đối với công dân Việt Nam: Chỉ chấp nhận số định danh cá nhân/ Vietnamese citizen: Accept for Personal Identification No. only.
Đối với cá nhân là người nước ngoài: (i) Người cư trú: Sử dụng Hộ chiếu; (ii) Người không cư trú: Sử dụng Hộ chiếu hoặc Giấy tờ khác chứng minh được nhân thân do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp/ For foreign individuals: (i) Resident individuals: Only Passports; (ii) Non-resident individuals: Passports or other identification documents issued by competent foreign authorities

Ngày cấp
Issued date

Ngày hết hạn
Expired date

Nơi cấp
Issued place

Số thị thực/Thẻ cư trú (nếu có)
Visa/Resident card no. (if any)

Cơ quan cấp thị thực
Agency issuing visa for immigration

Ngày hết hạn Thị thực/Thẻ cư trú
Expired Date of Visa/Resident Card

Số điện thoại
Phone no.

Địa chỉ email
Email address

Quốc tịch
Nationality

Thông tin và địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch thứ 02 trở đi
Additional nationalities information and residence address

Mã số thuế cá nhân
Individual tax code

Nghề nghiệp
Occupation

Chức vụ
Position

Tỷ lệ sở hữu có hiệu lực (%)
Effective ownership percentage

Địa chỉ cư trú
Resident address

Địa chỉ thường trú (nếu là người Việt Nam) hoặc địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu là người nước ngoài)
Permanent address (if Vietnamese) or overseas registered residential address (if foreigner)

Thông tin đăng ký dịch vụ ngân hàng trực tuyến/ Register information for Internet Banking service

Tên người dùng/ User name

Cấp độ truy cập
User level

☐ Nhập liệu
Entry

☐ Phê duyệt
Confirm

☐ Quản trị
Admin

Lưu ý: Tên người dùng 6-20 ký tự chữ và số/ Note: User ID: 6-20 alphanumeric digits in length.

Thiết bị bảo mật
Security device

☐ Online A-OTP

☐ OTP Token
Mã số/ Seri No.

☐ A-OTP Token
Mã số/ Seri No.

Tôi xác nhận đã nhận thiết bị bảo mật trong tình trạng nguyên niêm phong/
I confirm receive security device with seal

Họ tên và Chữ ký/
Full name & Signature

Chữ ký mẫu thứ nhất/ The first specimen signature

Chữ ký mẫu thứ hai/ The second specimen signature

